

Số: 194 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 01 tháng 03 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới và  
Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực  
hoạt động hoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Văn phòng Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn nghiệp vụ Kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 156/QĐ-BKHHCN ngày 22/02/2024 về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu tại Tờ trình số 228/TTr-SKHCN ngày 29/02/2024.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 01 Danh mục TTHC ban hành mới và Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu.

*(Có Phụ lục I, II chi tiết kèm theo).*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quy trình ban hành kèm theo Quyết định này thiết lập, tin học hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lai Châu tại địa chỉ <https://dichvucong.laichau.gov.vn>.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- U1 (Đề b/c);
- V: V1, V4, CB;
- VNPT Lai Châu: (Đề p/h);
- Lưu: VT, KS.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tổng Thanh Hải**

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH LAI CHÂU

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 03 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm, thời gian, cách thức thực hiện TTHC	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trong thời hạn 23 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.</li><li>- Đối với dự án đầu tư có quy mô lớn, công nghệ phức tạp, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm 20 ngày</li></ul>	<p><b>1. Địa điểm, cách thức thực hiện:</b> Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh Lai Châu</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Địa chỉ: Tầng 1 - Tòa nhà số 2 - Khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp, Phường Đông Phong, Thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.</li><li>- Điện thoại: 0213.3918.010</li><li>- Qua dịch vụ bưu chính;</li><li>- Qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lai Châu tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.laichau.gov.vn">https://dichvucong.laichau.gov.vn</a>.</li></ul> <p><b>2. Thời gian nhận hồ sơ và trả kết quả:</b></p> <p>Vào các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, ngày tết, ngày nghỉ theo quy định).</p> <ul style="list-style-type: none"><li>+ Buổi sáng: Từ 7 giờ 30' đến 11 giờ 30'</li><li>+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30' đến 17 giờ 00'</li></ul>	Không quy định	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;</li><li>- Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;</li><li>- Quyết định số 29/2023/QĐ-TTg ngày 19/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định dự án đầu tư sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên.</li></ul>

**Phụ lục II**

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH LAI CHÂU**

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 03 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Lai Châu)*

STT	Tên TTHC	Quy trình giải quyết
1	<p>Thủ tục xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên</p> <p>- <b>Thời gian thực hiện:</b></p> <p>+ Trường hợp 1: Trong thời hạn 23 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.</p> <p>+ Trường hợp 2: Đối với dự án đầu tư có quy mô lớn, công nghệ phức tạp, thời gian giải quyết có thể kéo dài thêm 20 ngày</p>	<pre> graph TD     A[Tổ chức, cá nhân] --&gt; B[Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh (Tiếp nhận hồ sơ) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày]     B --&gt; C[Lãnh đạo phòng QLKH&amp;CN *Thời gian thực hiện: - Phân công: 1/2 ngày - Thẩm định: 01 ngày]     C --&gt; D[Chuyên viên phòng QL KH&amp;CN (Xử lý hồ sơ) *Thời gian thực hiện: - Trường hợp 1: 20 ngày. - Trường hợp 2: 40 ngày]     D --&gt; E[Lãnh đạo Sở KH&amp;CN (Ký, duyệt) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày]     E --&gt; F[Văn thư Sở KH&amp;CN (Vào sổ, đóng dấu, phát hành) * Thời gian thực hiện: 1/2 ngày]     F --&gt; G[Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả)]     G --&gt; A     </pre>